| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KHÁNH VĨNH**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **02**/2025/HS-ST
Ngày 11 - 02 - 2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH, TỈNH KHÁNH HÒA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền**
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Phan Viết Hậu**
Bà **Đỗ Thị Thủy**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trần Trương Ngọc Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Quốc Trưởng** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

**Phùng Quang C** (tên gọi khác: Sẻ); sinh ngày 17/11/1978; nơi sinh: tỉnh Khánh Hòa; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Đ (đã chết) và bà Phạm Thị H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/4/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 42 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", chấp hành xong bản án ngày 07/5/2005;

- Ngày 23/8/2005, bị Ủy ban nhân dân xã Diên Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây rối.

- Ngày 12/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong bản án ngày 29/4/2009.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/9/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà M có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bà Đỗ Thị M: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà M có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Vũ Thị M, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà M có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Đỗ Thị Lâm Q, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Q vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Vũ Văn D, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông D vắng mặt tại phiên tòa.

+ Cháu Phùng Đỗ Bảo N, sinh năm 2012

Địa chỉ: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của cháu Phùng Đỗ Bảo N: Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1993.

Người đại diện hợp pháp của bà Đỗ Thị M: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Cháu N vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/4/2024, sau khi uống rượu, Phùng Quang C đi ngang qua nhà bà Vũ Thị M (mẹ vợ cũ của C) tại thôn SC, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa thấy bà Đỗ Thị M (vợ cũ của C đã ly hôn năm 2022) đang ngồi nối ống nước còn cháu Phùng Đỗ Bảo N (con trai của C và bà M) đang tưới cây. C đi đến chỗ bà M đề nghị được giúp nối ống nước nhưng bà M từ chối. C tự ái và nhớ đến trước đây có người nói với C về việc M ngoại tình nên C nảy sinh bực tức. C đi đến chỗ cây mãng cầu cách chỗ M đang ngồi khoảng 10m, thấy trên cây treo 01 (một) cây kéo bằng kim loại (mũi nhọn, cán nhựa). C cầm lấy cây kéo bằng tay phải rồi tiến đến chỗ bà M đứng đối diện, khom người rồi dùng tay trái đè ngang cổ bà M làm bà bị ngã ngửa xuống đất rồi dùng tay phải đang cầm kéo đâm hai nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào cánh tay phải của bà M. Sau khi gây thương tích cho bà M, C đi vào trong phòng bếp để cây kéo trên tủ gỗ rồi đi ngủ. Bà M chạy tới nhà ông Vũ Văn D và bà Đỗ Thị Lâm Q báo về việc bị C gây thương tích. Sau đó bà được vợ chồng ông D, bà Q băng bó và đưa tới Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 277/24/KLTTCT-

PYKH ngày 02/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa đối với Đỗ Thị M, kết luận:

*"1. Các kết quả chính:*

*- Mặt ngoài cánh tay phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 01% (áp dụng bảng 1, chương 8, mục I.1).*

*- Mặt trong cánh tay phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 01% (áp dụng bảng 1, chương 8, mục I.1).*

*2. Kết luận:*

*- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Thị M tại thời điểm giám định là: 02% (hai phần trăm)".*

*- Kết luận khác:*

*+ Cơ chế hình thành thương tích: Do ngoại lực tác động.*

*+ Tác nhân gây thương tích: Vật sắc nhọn.*

Ngày 17/6/2024, bà Đỗ Thị Mai có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự đối với Phùng Quang C về tội "Cố ý gây thương tích".

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Phùng Quang C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ được:

+ 01 (một) cây kéo dài 19cm. Đặc điểm: Cán được bọc nhựa màu đỏ trắng dài 09cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm; mũi nhọn.

Vật chứng đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSKV ngày 02/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Phùng Quang C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phùng Quang C về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1, Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo C mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bị cáo Phùng Quang C bồi thường cho bị hại bà Đỗ Thị M số tiền 28.082.000đ.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tiêu hủy: 01 (một) cây kéo dài 19cm. Đặc điểm: Cán được bọc nhựa màu

đỏ trắng dài 09cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm; mũi nhọn

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Quang C khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng bà Đỗ Thị Lâm Q, ông Vũ Văn D, cháu Phùng Đỗ Bảo N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Quang C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phùng Quang C đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét hành vi của bị cáo Phùng Quang C là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, trước đây là vợ chồng nhưng hiện tại đã ly hôn nên bị cáo không có lý do gì để can thiệp vào cuộc sống riêng tư của bị hại nhưng bị cáo lại cho rằng việc bị hại từ chối sự giúp đỡ của bị cáo và quen biết người khác làm ảnh hưởng đến danh dự cá nhân của bị cáo. Từ những suy nghĩ tiêu cực, bị cáo đã dùng kéo là hung khí nguy hiểm đâm vào tay phải của bị hại gây thương tích, thể hiện bản tính ngông cuồng, hung hãn và có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định tội quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật: Ngày 16/4/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 42 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo bản án số 45/HS-ST; Ngày 23/8/2005, bị Ủy ban nhân dân xã Diên Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây

rối theo quyết định số 32/QĐ-UBND; Ngày 12/4/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo bản án số 24/2007/HS-ST. Xét thấy hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường tính mạng của người khác, coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh truy tố đối với bị cáo Phùng Quang C về tội danh trên là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi xem xét hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] **Về bồi thường dân sự:** Tại phiên tòa bị hại bà Đỗ Thị M yêu cầu bị cáo Phùng Quang C bồi thường thiệt hại số tiền 28.082.000đ, bị cáo đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] **Về vật chứng của vụ án**: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tiêu hủy: 01 (một) cây kéo dài 19cm. Đặc điểm: Cán được bọc nhựa màu đỏ trắng dài 09cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm; mũi nhọn.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

[7] **Về án phí:** Bị cáo Phùng Quang C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Phùng Quang C.

Xử phạt bị cáo **Phùng Quang C 06 (sáu) tháng tù** về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Phùng Quang C phải bồi thường cho bị hại bà Đỗ Thị M số tiền

28.082.000đ (hai mươi tám triệu không trăm tám mươi hai nghìn đồng).

***Quy định*:** Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Về vật chứng của vụ án**: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tiêu hủy: 01 (một) cây kéo dài 19cm. Đặc điểm: Cán được bọc nhựa màu đỏ trắng dài 09cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 10cm; mũi nhọn.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

* Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Quang C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.404.100đ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND huyện Khánh Vĩnh;*
- *Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an huyện Khánh Vĩnh;*
- *Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;*
- *Sở Tư pháp Khánh Hòa;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**